TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày 28/10/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diện; Bà Nguyễn Thị Thu Hương.
Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên tòa*: Ông Nông Minh Trí - Kiểm sát viên.
Ngày 28 tháng 10 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:
Họ và tên: P T H ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1977; Tại: T P, Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: Ấp P L, xã P S, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn 10/12; Con ông: P V K; Con bà: H T N; Vợ: T T K H; Con: Có 03 người lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam ngày 24/6/2020 có mặt tại phiên tòa.
Người bị hại:
1/Ông H V T – sinh năm 1976
Trú tại: TDP 5 – TT C T– Cát Tiên – Lâm Đồng.
2/Bà H T K O – sinh năm 1979
Trú tại: TDP – TT C T – Cát Tiên – Lâm Đồng.
3/Bà Hoàng Thị Liễu – sinh năm 1976
Trú tại: TDP 4 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
4/Bà Đ TN – sinh năm 1973
Trú tại: TDP – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
5/Ông N Đ K – sinh năm 1982
Trú tại: Thôn 3 – Quảng Ngãi – cát Tiên – Lâm Đồng.
6/Ông H H N – sinh năm 1975
Trú tại: Thôn Mỹ Bắc – Mỹ Lâm- Cát Tiên – Lâm Đồng.

7/Bà V T H – sinh năm 1974
Trú tại: Thôn Mỹ Nam – Nam Ninh – Cát Tiên – Lâm Đồng.
8/Bà T TS – sinh năm 1964
Trú tại: TDP 13 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
9/Bà P T L – sinh năm 1970
Trú tại: TDP 3 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
10/ Bà V T H – sinh năm 1978
Trú tại: Thôn 3- Quảng Ngãi – Cát Tiên – Lâm Đồng.
11/Bà N T H – sinh năm 1968
Thôn 3- Quảng Ngãi – Cát Tiên – Lâm Đồng.
12/Bà N TL – sinh năm 1983
Trú tại: TDP 4 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
13/Bà P T C – sinh năm 1954
Trú tại: Thôn Mỹ Nam – Mỹ Lâm- Cát Tiên – Lâm Đồng.
14/Ông Đ X Q – sinh năm 1958
Trú tại: TDP 3 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
15/Ông T V D – sinh năm 1963
Trú tại: TDP 3 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
16/Ông N N T – sinh năm 1962
Trú tại: TDP 3 – TT Cát Tiên – Cát Tiên – Lâm Đồng.
17/Bà NT T – sinh năm 1979
Trú tại: Thôn Trung Hưng – Gia Viễn – Cát Tiên – Lâm Đồng.
18/ Ông N V T – sinh năm 1960
Trú tại: Thôn Trung Hưng – Gia Viễn – Cát Tiên – Lâm Đồng.
(Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
1/ Ông H D H – sinh năm 1976 (vắng mặt)
Trú tại: Ấp Thanh Thọ 1, xã Phú Lâm, Tân Phú, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 23/6/2020 P T H đang ở huyện T P, tỉnh Đồng Nai nhận được điện thoại của đối tượng tên T nói tối nay lái xe ô tô vào huyện Cát Tiên, H hiểu là chạy xe ô tô vào huyện Cát Tiên để chở chó do T và D bắt trộm, vì trước đó Hùng đã nhiều lần vào huyện Cát Tiên để chở chó do T và D lấy trộm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Hùng điều khiển xe ô tô BKS 60A-75383, hiệu TOYOTA, INOVA đi vào huyện Cát Tiên đến khu lò gạch đường từ thị trấn Cát Tiên đi vào xã Nam Ninh đợi khi nào T điện thoại thì vào điểm tập kết để chở chó. Đến khoảng 03 giờ ngày 24/6/2020 Thành điện thoại cho H đi vào hướng xã Nam Ninh, đi được một đoạn thì gặp D đang giữ 02 con chó được quấn móm bằng băng keo, Dương nói H mở cốp xe để đưa chó lên xe. Lúc này T chạy xe máy đến nói H chạy xe đi cách đó khoảng 70m đến điểm tập kết chó, Hùng ngồi trên xe còn T và D đưa chó lên xe gồm 02 cái lồng đựng chó và một số con chó bên ngoài lồng, sau đó T và D bỏ các công cụ phương tiện để đi trộm cắp chó lên

xe ô tô. T điều khiển xe máy chở D đi trước, H chạy xe ô tô theo sau, khi đi đến xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, Hùng nhận được điện thoại của T nói có Công an giao thông chốt chặn nên quay xe lại, chạy vào hướng xã Nam Ninh. Đến khu vực thôn Mỹ Nam, xã Nam Ninh thấy bãi đất trống, H dừng xe bỏ số chó trên xe xuống dấu vào trong bãi cỏ, tiếp tục chạy xe đi được khoảng 200m H tiếp tục dừng xe bỏ số công cụ, phương tiện dùng để bắt chó trên xe xuống mương thoát nước gần đó để nhằm xóa dấu vết. Sau đó bị Công an huyện Cát Tiên phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang cùng với tang vật.

Ngoài lần phạm tội nêu trên H khai nhận do tình cờ H gặp T và D tại quán cà phê thuộc huyện T P, tỉnh Đồng Nai, T có hỏi H có chạy xe thuê không vào Cát Tiên chở chó H đồng ý. Lần thứ nhất vào ngày 16/5/2020 H vào Cát Tiên chở chó thuê cho T và D được trả 1.300.000 đồng, H trả tiền thuê xe hết 700.000 đồng, đổ xăng hết 150.000 đồng, còn lại 450.000 đồng. H nhận thấy đi làm nguy hiểm nhưng được tiền ít nên nói với T và D những lần sau đi bán chó được bao nhiêu chia làm ba, tiền thuê xe và đổ xăng cả ba người cùng góp vào trả, T và D đồng ý; Lần thứ hai vào ngày 18/5/2020 do xe máy của T bị nổ lốp xe nên không đi bắt chó được, xe đi về không; Lần thứ ba vào ngày 09/6/2020 H vào huyện Cát Tiên chở chó cho Thành và Dương được chia 1.600.000 đồng, trả tiền thuê xe và đổ xăng hết 330.000 đồng, còn lại 1.270.000 đồng; Lần thứ tư: Vào ngày 20/6/2020 Hùng vào huyện Cát Tiên chở chó cho Thành và Dương. Thành nói với H mỗi người được chia 3.200.000 đồng, nhưng H chưa nhận tiền.

Vật chứng vụ thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, bàn phím số màu đen (thu của Phạm Trí Hùng); 01 lồng nhựa màu đỏ, kích thước 80cm x 42cm x 45cm, phía trên có các thanh song bằng kim loại; 01 lồng nhựa màu xanh, kích thước 80cm x 42cm x 45cm, phía trên có các thanh song bằng kim loại; 01 can nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 05 lít xăng; 01 can nhựa dung tích 01 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 01 lít nước; 06 bịch bột ớt; 01 súng điện tự chế, báng súng bằng gỗ; 03 bộ dụng cụ đi kèm súng điện tự chế, màu đỏ; 01 đèn pin màu xanh, loại xách tay, không có nhãn hiệu; 01 đèn pin màu đỏ - đen, loại cầm tay, không có nhãn hiệu; 01 cuộn băng keo hiệu Mono; 02 tấm bạt một mặt màu xanh, một mặt màu cam, kích thước 2,6m x 02m; 01 áo khoác màu xanh - đen, có ghi hiệu Nico Boco; 01 áo sơ mi màu trắng, kẻ dọc màu xanh; 02 túi ni lon màu đen; 02 tờ giấy nhám; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 đôi dày không rõ chất liệu, màu nâu; 01 mũ bảo hiểm màu bạc, hiệu ASIA; Số tiền 9.220.000 đồng. Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên; 01 xe mô tô BKS 60A-75383, hiệu TOYOTA, INOVA, màu bạc; 01 chìa khóa xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Huỳnh Văn Hùng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Bá Trương; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô. Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Tiên đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Trí Hùng; 01 chứng minh nhân dân mang tên P T H; 01 ví da màu nâu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên đã ra quyết định trả lại cho bị cáo H; 21 con chó, trong đó có 08 con còn sống Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu, 13 con bị chết đã tịch thu tiêu hủy.

Tại kết luận số 08/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Cát Tiên kết luận 21 con chó có trọng lượng là 286 kg, có giá trị 14.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 19/CT- VKSCT ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo P T H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo P TH khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng VKS truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến gì bản cáo trạng, bị cáo không bào chữa hành vi phạm tội của mình đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình. Về phần bồi thường bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Người bị hại: Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên về phần bồi thường không yêu cầu.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên giữa nguyên cáo trạng viện kiểm sát truy tố; Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo P T H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 24/6/2020; Về phần dân sự: Người bị hại nhận tài sản và nhận bồi thường không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị; Về vật chứng thu giữ: Căn cứ Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 lồng nhựa màu đỏ, kích thước 80cm x 42cm x 45cm, phía trên có các thanh song bằng kim loại; 01 lồng nhựa màu xanh, kích thước 80cm x 42cm x 45cm, phía trên có các thanh song bằng kim loại; 01 can nhựa dung tích 01 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 01 lít nước; 06 bịch bột ớt; 01 súng điện tự chế, báng súng bằng gỗ; 03 bộ dụng cụ đi kèm súng điện tự chế, màu đỏ; 01 cuộn băng keo hiệu Mono; 02 tấm bạt một mặt màu xanh, một mặt màu cam, kích thước 2,6m x 02m; 01 áo khoác màu xanh - đen, có ghi hiệu Nico Boco; 01 áo sơ mi màu trắng, kẻ dọc màu xanh; 02 túi ni lon màu đen; 02 tờ giấy nhám; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 đôi dày không rõ chất liệu, màu nâu; 01 mũ bảo hiểm màu bạc, hiệu ASIA; Đề nghị tuyên trả cho bị cáo số tiền 9.220.000 đồng đây là tài sản của bị cáo không liên quan vụ án; Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 đèn pin màu xanh, loại xách tay, không có nhãn hiệu; 01 đèn pin màu đỏ - đen, loại cầm tay, không có nhãn hiệu; 01 can nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ bên trong có chứa khoảng 05 lít xăng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, bàn phím số màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Bị cáo P T H khai nhận có hành vi lái xe ô tô BKS 60A-75383 chở 21 con chó có tổng trọng lượng 286kg có giá trị là 14.300.000 đồng do hai đối tượng tên T và D chưa rõ lai lịch địa chỉ bắt trộm trên địa bàn huyện Cát Tiên để đem đi bán để lấy tiền chia nhau tiêu xài.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo P T H phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo giữa vai trò giúp sức cho các đối tượng thực hiện vi trộm cắp tài sản của người khác mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Đối với T và D trực tiếp tham gia trộm chó, bị cáo H không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ba lần trộm chó trước đó tại địa bàn huyện Cát Tiên do bị cáo PT H khai số chó do T và D trực tiếp trộm cắp đem đi bán lấy tiền chia cho Hùng, Hùng không biết lấy trộm của ai, bao nhiêu kilogam và không biết bán cho ai nên chưa có đủ căn cứ để xem xét.

Đối với ông H D H cho P T H thuê xe, H nói đi chở cây Dó bầu ở tỉnh Đắc Lắc, Hài Không biết Hùng đem đi sử dụng vào việc phạm pháp nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường xong không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[9] Về vật chứng thu giữ**:** 01 lòng nhựa màu đỏ, kích thước 80 x 42 x 45cm phía trên có các song bằng kim loại; 01 lòng nhựa màu Xanh, kích thước 80 x 42 x 45cm phía trên có các song bằng kim loại; 01 can bằng nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 01 lít nước; 06 bịch bột màu cam nghi là bột ớt; 01 súng điện tự chế, bán súng bằng gỗ; 03 bộ dụng cụ đi kèm súng điện tự chế màu đỏ; 01 cuộn băng keo đen hiệu Mono; 02 tấm bạt, một mặt màu xanh, một mặt màu cam, có kích thước 2,6 x 2mét; 01 áo khăc màu xanh đen có ghi hiệu Nicoboco; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ dọc màu xanh; 02 túi Nilon màu đen; 02 tờ giấy nhám; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 đôi giày không rõ chất liệu màu nâu; 01 mũ bảo hiểm loại ¾ màu bạc hiệu ASIA. Đây là công cụ đã sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, bàn phím số màu đen; 01 can bằng nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 05 lít xăng; 01 đèn pin màu đen loại xách tay, không có nhãn hiệu; 01 đèn pin màu đỏ - đen loại cầm tay không có nhãn hiệu đây là phượng tiện thực hiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước; Đối với số tiền 9.220.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan vụ án cần tuyên trả lại cho bị cáo H. Theo quy định tại Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[11] Từ những nhận định trên hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện viện kiểm sát đề nghị tội danh, khung hình phạt đối bị cáo cũng như phần xử lý vật chứng.

[12] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo P T H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo P T H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 24/6/2020.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 331; Điều 333 bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng:

Tuyên tịch thu sung quỹ công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NoKia loại bàn phím màu đen; 01 can bằng nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 05 lít xăng; 01đèn pin màu đen loại xách tay, không có nhãn hiệu; 01 đèn pin màu đỏ - đen loại cầm tay không có nhãn hiệu.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 lòng nhựa màu đỏ, kích thước 80 x 42 x 45cm phía trên có các song bằng kim loại; 01 lòng nhựa màu Xanh, kích thước 80 x 42 x 45cm phía trên có các song bằng kim loại; 01 can bằng nhựa dung tích 10 lít, nắp màu đỏ, bên trong có chứa khoảng 01 lít nước; 06 bịch bột màu cam nghi là bột ớt; 01 súng điện tự chế, bán súng bằng gỗ; 03 bộ dụng cụ đi kèm súng điện tự chế màu đỏ; 01 cuộn băng keo đen hiệu Mono; 02 tấm bạt, một mặt màu xanh, một mặt màu cam, có kích thước 2,6 x 2mét; 01 áo khăc màu xanh đen có ghi hiệu Nicoboco; 01 áo sơ mi màu trắng kẻ dọc màu xanh; 02 túi Nilon màu đen; 02 tờ giấy nhám; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 đôi giày không rõ chất liệu màu nâu; 01 mũ bảo hiểm loại ¾ màu bạc hiệu ASIA.

Tuyên trả cho bị cáo P T H số tiền 9.220.000đ (chín triệu hai trăm hai mươi hai nghìn đồng)

(Các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/9/2020 giữa công an huyện Cát Tiên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên).

Về án phí**:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo P T H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- CA huyện Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- CA huyện Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**